

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

LÒ VĂN THỦY

**ĐẶC ĐIỂM DÂN CƯ, DÂN TỘC
HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI**

LUẬN VĂN THẠC SĨ ĐỊA LÝ HỌC

Thái Nguyên, 2018

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

LÒ VĂN THỦY

ĐẶC ĐIỂM DÂN CƯ, DÂN TỘC
HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

Ngành: Địa lý học
Mã số: 8.31.05.01

LUẬN VĂN THẠC SĨ ĐỊA LÝ HỌC

Người hướng dẫn khoa học: PGS. TS. Dương Quỳnh Phương

Thái nguyên, 2018

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu khoa học của riêng tôi. Sản phẩm nghiên cứu là quá trình tích lũy tri thức, nghiên cứu khoa học, không sao chép từ bất cứ nguồn tài liệu nào. Những trích dẫn tài liệu có nguồn gốc cụ thể, rõ ràng từ các tài liệu, tạp chí, công trình đã nghiên cứu, đã công bố hoặc đã được xuất bản. Thành tựu, những đóng góp Luận văn xuất phát từ những cơ sở lý luận và nghiên cứu thực tiễn trong quá trình học tập.

Học viên

Lò Văn Thủy

LỜI CẢM ƠN

Sau một thời gian học tập, nghiên cứu, dưới sự chỉ bảo, dạy dỗ tận tình của các thầy cô giáo và sự giúp đỡ của bạn bè, gia đình, Luận văn của tôi đã được hoàn thành.

Để hoàn thành Luận văn thạc sĩ chuyên ngành Địa lý học, tôi xin được trân trọng cảm ơn:

Ban giám hiệu, Phòng Đào tạo và Ban chủ nhiệm khoa Địa lí, cán bộ giảng viên khoa Địa lí trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên đã giúp đỡ và tạo điều kiện tốt nhất cho tôi được học tập và nghiên cứu tại nhà trường.

Đảng ủy, UBND huyện, các phòng ban chức năng huyện Trạm Tấu Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ban giám hiệu và các bạn bè đồng nghiệp trường PTDT Nội Trú THCS và bà con các dân tộc huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái nơi tôi đến thu thập số liệu nghiên cứu để hoàn thành Luận văn Thạc sĩ của mình.

Với lòng biết ơn chân thành và sâu sắc, tôi xin gửi lời cảm ơn tới:

PGS.TS Dương Quỳnh Phương - Phó chủ nhiệm khoa Địa lí - Giảng viên trường Đại học Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên, người đã nhiệt tình chỉ bảo, hướng dẫn từ khi hình thành ý tưởng, lựa chọn đề tài, xây dựng đề cương, nghiên cứu tài liệu liên quan và hoàn thành Luận văn này.

Đồng thời tôi cũng xin gửi lời cảm ơn đến bạn bè, nhất là những người thân trong gia đình đã khích lệ động viên tinh thần, tạo điều kiện thuận lợi, giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập, khảo cứu để tôi hoàn thành Luận văn này. Xin chân thành cảm ơn!

Thái Nguyên, tháng 04/2018

Học viên

Lò Văn Thủy

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN.....	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT	v
DANH MỤC CÁC BẢNG	vi
DANH MỤC CÁC BIỂU, HÌNH VẼ.....	vii
MỞ ĐẦU.....	1
1. Lý do chọn đề tài	1
2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề.....	2
3. Mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu	5
4. Giới hạn phạm vi nghiên cứu	6
5. Quan điểm và phương pháp nghiên cứu.....	6
6. Dự kiến đóng góp của luận văn.....	10
7. Cấu trúc của đề tài	10
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ ĐẶC ĐIỂM	
DÂN CƯ, DÂN TỘC	11
1.1. Cơ sở lí luận.....	11
1.1.1. Những vấn đề chung về dân cư	11
1.1.2. Những vấn đề chung về dân tộc	20
1.2. Cơ sở thực tiễn.....	22
1.2.1. Đặc điểm dân cư, dân tộc vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ	22
1.2.2. Khái quát về đặc điểm dân cư, dân tộc của tỉnh Yên Bái.....	26
Tiểu kết chương 1	28
Chương 2: THỰC TRẠNG VỀ ĐẶC ĐIỂM DÂN CƯ, DÂN TỘC	
CỦA HUYỆN TRẠM TÁU TỈNH YÊN BÁI	29
2.1. Các nhân tố ảnh hưởng đến đặc điểm dân cư, dân tộc huyện Trạm	
Tấu tỉnh Yên Bái.....	29
2.1.1. Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ.....	29
2.1.2. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên.....	31
2.1.3. Điều kiện kinh tế - xã hội	35
2.2. Đặc điểm dân cư của huyện Trạm Tấu tỉnh Yên Bái	38

2.2.1. Quy mô dân số.....	38
2.2.2. Gia tăng dân số.....	39
2.2.3. Cơ cấu dân số.....	41
2.2.4. Phân bố dân cư.....	45
2.2.5. Đô thị hóa - xây dựng nông thôn mới.....	47
2.3. Đặc điểm dân tộc.....	50
2.3.1. Thành Phần dân tộc.....	50
2.3.2. Bản sắc văn hóa các dân tộc huyện Tràm Túu.....	53
2.4. Đánh giá chung về đặc điểm dân cư, dân tộc trong mối quan hệ với sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện Tràm Túu.....	66
Chương 3: ĐỊNH HƯỚNG VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP ỔN ĐỊNH DÂN SỐ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG DÂN CƯ VÀ GÌN GIỮ, PHÁT HUY BẢN SẮC VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC Ở HUYỆN TRÀM TÚU.....	69
3.1. Quan điểm, mục tiêu và định hướng.....	69
3.1.1. Quan điểm.....	69
3.1.2. Mục tiêu phát triển.....	70
3.1.3. Định hướng phát triển dân số đến năm 2020.....	71
3.2. Một số giải pháp nhằm ổn định dân số, nâng cao chất lượng cuộc sống dân cư của huyện Tràm Túu.....	72
3.2.1. Thực hiện tốt chính sách DS - KHHGD để giảm gia tăng dân số, tiến tới ổn định quy mô dân số.....	72
3.2.2. Đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.....	74
3.2.3. Giáo dục dân số - sức khỏe sinh sản cho người dân.....	76
3.3. Một số giải pháp về gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc.....	76
3.3.1. Nguyên tắc của bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống.....	76
3.3.2. Một số giải pháp.....	77
Tiểu kết chương 3.....	82
KẾT LUẬN.....	83
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	84
PHỤ LỤC.....	88

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

Chữ viết tắt	Chữ viết đầy đủ
CLCS	Chất lượng cuộc sống
CNH – HĐH	Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa
DS	Dân số
KHHGD	Kế hoạch hóa gia đình
KT - XH	Kinh tế xã hội
KHKT	Khoa học kỹ thuật
PGS. TS	Phó giáo sư Tiến sĩ
UBND	Ủy ban nhân dân
THCS	Trung học cơ sở
THPT	Trung học phổ thông
TNTN	Tài nguyên thiên nhiên
TS	Tiến sĩ
STT	Số thứ tự

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1.1. Quy mô và tỷ lệ dân số vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ, giai đoạn 2009 - 2016.....	23
Bảng 1.2. Dân số thành thị vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ và cả nước giai đoạn 2012 - 2016.....	24
Bảng 1.3. Quy mô dân số tỉnh Yên Bái giai đoạn 2012 - 2016.....	26
Bảng 2.1. Gia tăng dân số huyện Trạm Tấu giai đoạn 2012 - 2016.....	39
Bảng 2.2. Tỷ suất di cư trong giai đoạn 2012 - 2016	41
Bảng 2.3. Bảng cơ cấu dân số theo giới của huyện Trạm Tấu từ 2012 - 2016.....	42
Bảng 2.4. Bảng Cơ cấu dân số chia theo nhóm tuổi.....	42
Bảng 2.5: Dân số nam nữ trung bình của huyện Trạm Tấu qua các năm	43
Bảng 2.6: Phân bố dân cư các xã huyện Trạm Tấu năm 2016.....	45

DANH MỤC CÁC BIỂU, HÌNH VẼ

Hình 2.1. Bản đồ hành chính huyện Trạm Tấu	30
Hình 2.2. Biểu đồ thể hiện tình hình phát triển dân số huyện Trạm Tấu giai đoạn 2012 - 2016.....	39
Hình 2.3: Biểu đồ tháp dân số huyện Trạm Tấu năm 2016	43
Hình 2.4. Bản đồ phân bố dân cư	46
Hình 2.5. Cơ cấu thành phần dân tộc ở Trạm Tấu năm 2016	51
Hình 2.6. Bản đồ phân bố dân tộc huyện Trạm Tấu	52

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Việt Nam với 54 dân tộc anh em cùng chung sống, mỗi dân tộc mang bản sắc văn hóa riêng đã tạo nên bức tranh văn hóa đa màu sắc trong thể thống nhất của nền văn hóa Việt. Thấy được tầm quan trọng về việc bảo tồn và phát huy nền văn hóa mang bản sắc dân tộc trong Đại hội XII của Đảng, Đảng ta đã nêu lên định hướng về văn hóa với nội hàm toàn diện và sâu sắc: “Các cấp, các ngành phải nhận thức đầy đủ, sâu sắc tầm quan trọng của văn hóa, con người; phải thực hiện có kết quả mục tiêu xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học; xây dựng văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội; xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện”.

Với quy mô dân số đông, nhiều dân tộc cùng chung sống, điều này đã tạo ra những thuận lợi đối với sự phát triển của đất nước ta như: nguồn lao động dồi dào và thị trường tiêu thụ hàng hóa rộng lớn. Cộng đồng các dân tộc mang những bản sắc văn hóa hài hòa với tự nhiên, xã hội. Chính sự đa dạng và phong phú của các dân tộc đã làm động lực và đòn bẩy thúc đẩy kinh tế phát triển. Bên cạnh những thuận lợi trên, Việt Nam còn có những khó khăn như: quy mô dân số đông, phân bố dân cư chưa hợp lý, mức sống giữa các vùng còn chênh lệch lớn, sinh đẻ không có kế hoạch dẫn đến tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên cao. Nhất là ở các khu vực miền núi, nơi sinh sống của nhiều dân tộc thiểu số, nhiều hủ tục còn tồn tại, đời sống kinh tế còn nghèo nàn lạc hậu, vấn đề giải quyết việc làm, phát triển kinh tế - xã hội gặp nhiều trở ngại. Tình trạng này có thể thấy rõ ở các huyện miền núi vùng cao, vùng sâu, vùng xa mà Trạm Tấu - huyện vùng cao tỉnh Yên Bái là một ví dụ điển hình.

Trạm Tấu là huyện thuộc Chương trình 30a của Chính phủ. Đây là địa bàn cư trú của 6 dân tộc anh em. Trong đó dân tộc Mông 24.464 người chiếm 78,4% dân số; Thái 3.749 người chiếm 12,0% dân số; Kinh 2.293 người chiếm